TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÀNG LONG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 300/2024/QĐST-HNGĐ	*Càng Long, ngày 25 tháng 10 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 358/2024/TLST-HNGĐ, ngày 15 tháng 10 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Phạm Thị M, sinh năm 1970

Nơi ĐKHKTT: ấp Nhị Hòa, xã Đại Phước, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

Chỗ ở: Khóm 1, Phường 1, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1973

Nơi cư trú: ấp N, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Thị M và ông Nguyễn Thanh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị M và ông Nguyễn Thanh T tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà Phạm Thị M và ông Nguyễn Thanh T xác nhận ông, bà có 02 người con chung là Nguyễn Thanh L, sinh ngày 03/6/1992 và Nguyễn Thị

Ngọc T1, sinh ngày 10/10/1994. Các con chung đã thành niên, có sức khỏe và có việc làm ổn định tạo ra thu nhập tự nuôi sống bản thân được nên không yêu cầu giải quyết. Vì vậy Tòa án không xem xét.

Về tài sản: Bà Phạm Thị M và ông Nguyễn Thanh T không đặt ra yêu cầu Tòa án giải quyết việc chia tài sản nên không xem xét.

Về nợ: Bà Phạm Thị M và ông Nguyễn Thanh T khai không có nên Tòa án không xem xét.

Về án phí sơ thẩm: Bà Phạm Thị M tự nguyện chịu 150.000 đồng (*Một trăm, năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân sơ thẩm và được cấn trừ vào 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004507 ngày 07 tháng 10 năm 2024 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long thu. Hoàn trả lại cho bà Phạm Thị M 150.000 đồng (*Một trăm, năm mươi nghìn đồng*) tiền chênh lệch.

Ông Nguyễn Thanh T không phải chịu án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Càng Long;
- Chi cục THADS huyện Càng Long;
- UBND xã Đại Phước;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Trang